

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-ST  
Ngày: 28 - 01 - 2021  
V/v: “Tranh chấp về yêu cầu  
bồi thường thiệt hại do tài sản  
bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hoài Ân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Châu Văn Bằng

2/ Ông Trần Đại Thắng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-DS ngày 18/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/QĐ-DS ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc: “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn Lớn, sinh năm 1952 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành Cương, sinh năm 1946 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Út, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Lê Văn Út Mười, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3. Ông Nguyễn Văn Bé Chính, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

4. Anh Nguyễn Văn Chí Công, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

5. Ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

6. Chị Võ Thị Kiều Diễm, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:*

Ngày 14/12/2015 ông Bùi Văn Lớn và ông Nguyễn Thành Cương có lập hợp đồng trồng mai. Nội dung hợp đồng là ông Cương thì hùn đất, còn ông Lớn thì mua cây giống và phân thuốc chăm sóc cho đến khi thu hoạch. Nếu sau này phần đất ông Cương vào quy hoạch thì tiền bồi thường mai sẽ chia hai. Nhưng khi trồng gần 04 năm thì ngày 26/4/2019, ông Cương cho xe cuốc vào phá diện tích trồng mai mà không báo cho ông Lớn biết. Ông Lớn cho rằng ông đã mua 2000 cây mai giống với giá 16.000 đồng/cây, tổng số tiền mai giống là 32.000.000 đồng. Thời điểm ông Cương chặt phá mai thì số mai thực tế còn khoảng 1.700 cây. Trong đó mai cao hơn 2m, bề hoành 3cm là 500 cây; mai cao 1,8m, bề hoành 2cm là 400 cây; mai cao 1,5m, bề hoành 1,5cm là 800 cây. Theo đơn khởi kiện ngày 18/6/2020 ông Lớn yêu cầu ông Cương bồi thường 450.000.000 đồng. Tại biên bản hòa giải ngày 09/7/2020, ông Lớn yêu cầu bồi thường 250.000.000 đồng. Đến biên bản hòa giải ngày 07/01/2021, ông Lớn yêu cầu bị đơn bồi thường 400.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Lớn rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Cương bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Thành Cương trình bày: Giữa ông và ông Lớn có ký duy nhất hợp đồng có hai nội dung là hợp tác trồng mai và cam. Hợp đồng ký ngày tháng năm nào ông không nhớ rõ do ông không còn giữ hợp đồng. Ông Cương giao cho ông Lớn phần đất diện tích 1000m<sup>2</sup> để ông Lớn trồng mai và cam. Do ông Lớn nghe phần đất trồng mai không vào quy hoạch nên ông Lớn không chăm sóc cây, bỏ đất cỏ mọc um tùm, cây thì chết muốn hết. Do đó ông Cương cho phát hoang, cải tạo vườn mà không thông báo cho ông Lớn. Khi trồng thì không biết ông Lớn trồng bao nhiêu cây mai, thời điểm phát hoang thì còn khoảng 200 cây mai nhưng không phát triển, kích thước mai như lúc mới trồng. Còn cam sành thì trồng 450 cây nhưng đã chết hết. Nay ông Bùi Văn Lớn yêu cầu ông Cương bồi thường giá trị mai bị thiệt hại, ông Cương không đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn Lớn về việc yêu cầu ông Nguyễn Thành Cương bồi thường thiệt hại về tài sản. Buộc ông Cương phải bồi thường cho ông Lớn 4.000.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí định giá các đương sự phải nộp theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Thành Cương vắng mặt, mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Ông Bùi Văn Lớn yêu cầu ông Nguyễn Thành Cương phải bồi thường thiệt hại vì cho rằng ông Cương đốn cây trồng của ông. Nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

[3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại cây trồng của ông Lớn thấy rằng:

[3.1] Tại Biên bản xác minh ngày 05/11/2020 thì hiện trạng đối với những cây trồng mà nguyên đơn yêu cầu là không còn. Trong suốt quá trình giải quyết

vụ án nguyên đơn là ông Lớn không chứng minh được thiệt hại thực tế về số lượng cây trồng của ông là bao nhiêu. Do thời điểm ông Lớn cho rằng ông Cương đốn cây của ông, không có một biên bản nào của chính quyền địa phương ghi nhận về số lượng mai mà ông Lớn bị thiệt hại là bao nhiêu.

[3.2] Theo hợp đồng trồng mai ngày 14/12/2015 giữa ông Lớn và ông Cương thì không thể hiện số lượng mai trồng là bao nhiêu cây cũng như tổng số tiền của việc mua cây giống. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/12/2020, ông Nguyễn Văn Út là Trưởng ấp Phú Bình trình bày là biết số lượng mai giống mà ông Lớn mua là 2000 cây, tuy nhiên ông Út là em vợ của ông Lớn. Do đó Tòa án không thể căn cứ vào lời khai của ông Út để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[3.3] Nội dung lời khai của những người làm chứng là anh Lê Văn Út Mười (người bán mai cho ông Bùi Văn Lớn) và ông Nguyễn Văn Bảy, anh Nguyễn Văn Chí Công (những người ở gần phần đất trồng mai) thấy rằng: Thứ nhất, anh Lê Văn Út Mười có trình bày là bán 2000 cây mai cho ông Lớn nhưng không thể khẳng định rằng ông Lớn có đem hết 2000 cây mai để trồng trên đất của ông Cương. Giữa ông Lớn và anh Út Mười không có giấy tờ gì để chứng minh cho việc mua bán giữa hai bên. Thứ hai, thời điểm ông Cương phát hoang cải tạo lại vườn không thể khẳng định số lượng mai còn nguyên như lúc mới trồng. Chính ông Lớn cũng trình bày là thực tế có hao hụt và còn lại khoảng 70%. Còn lời khai của ông Bảy, anh Công là những người ở xóm chỉ nghe nói lại nên không thể khẳng định số lượng mai thực tế bị thiệt hại là bao nhiêu. Do đó không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.4] Nội dung hợp đồng trồng mai ngày 14/12/2015 không thể hiện số lượng mai là bao nhiêu cây, kích cỡ ra làm sao, vị trí, diện tích đất được trồng, thời gian bắt đầu trồng và thời hạn khi nào thì kết thúc hợp đồng. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết đối với hợp đồng trồng mai. Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/01/2021 ông Nguyễn Thành Cương cũng không yêu cầu gì đối với hợp đồng trồng mai mặc dù được Tòa án giải thích rõ về quyền và nghĩa vụ liên quan đối với hợp đồng này. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Bị đơn không thừa nhận về hợp đồng trồng mai mà cho rằng giữa các bên ký với nhau hợp đồng trồng mai và cam. Bị đơn thừa nhận có đốn 200 cây mai giống nhưng không đồng ý bồi thường. Do đó, Tòa án không xem xét đối với hợp đồng trồng mai ngày 14/12/2015 trong vụ án này mà chỉ giải quyết mối quan hệ tranh chấp bồi thường

thiệt hại về tài sản. Khi nào các đương sự có tranh chấp và khởi kiện về hợp đồng trồng mai sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[4] Bị đơn không đồng ý bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn. Tuy nhiên, nội dung lời khai của ông Nguyễn Thành Cương thể hiện rằng thời điểm ông Cương đồn mai thì số lượng mai là 200 cây nhưng không phát triển. Sở dĩ ông phát hoang không thông báo cho ông Lớn là do ông Lớn không chăm sóc mai, để cỏ mọc um tùm. Do đó ông đồn mai mà không cần thông báo cho ông Lớn. Xét thấy, trường hợp nếu ông Lớn không chăm sóc cây thì ông Cương phải gặp trực tiếp và bàn bạc với ông Lớn hoặc chấm dứt hợp đồng hợp tác trồng mai giữa hai bên và thỏa thuận để giải quyết cây trồng còn lại trên đất. Nhưng ông Cương không chọn cách giải quyết cho hài hòa lợi ích giữa hai bên mà ngang nhiên chặt đồn số mai còn lại do ông Lớn trồng. Hành vi đồn cây của ông Cương đã ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Lớn, làm thiệt hại về tài sản của ông Lớn. Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại là có thiệt hại xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật. Do ông Cương gây thiệt hại và có lỗi là không thông báo cho ông Lớn biết nên ông Cương phải bồi thường theo số lượng mai mà ông Cương đã thừa nhận tại thời điểm ông Cương đã đồn. Ông Cương cho rằng đã đồn 200 cây mai và thời điểm đồn mai thì mai không phát triển, kích cỡ mai như lúc mới trồng. Căn cứ vào lời thừa nhận của ông Cương và đối chiếu Kết luận định giá số 26/2020/KLĐGTS-DS ngày 03/12/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Châu Thành thì giá mai giống là 20.000 đồng/cây, 200 cây có giá là 4.000.000 đồng. Do đó, buộc ông Cương phải bồi thường cho ông Lớn số tiền 4.000.000 đồng là phù hợp.

[5] Về chi phí định giá: Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu 200.000 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn Lớn phải chịu là 9.800.000 đồng. Ông Nguyễn Thành Cương phải chịu là 300.000 đồng. Tuy nhiên ông Lớn và ông Cương thuộc diện người cao tuổi và đều có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó ông Lớn và ông Cương được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn Lớn.

[2] Buộc ông Nguyễn Thành Cương bồi thường cho ông Bùi Văn Lớn tiền giá trị cây trồng là 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Chi phí định giá: 400.000 đồng. Ông Lớn phải chịu 200.000 đồng. Ông Lớn đã nộp xong. Ông Cương phải chịu 200.000 đồng để giao trả lại cho ông Lớn.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn được miễn toàn bộ.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Dương Hoài Ân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****Các Hội thẩm nhân dân****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Hoài Ân**



**Trần Đại Thắng    Châu Văn Bằng**

**Dương Hoài Ân**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Hoài Ân**



**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Phước Đại**







**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Lương Phước Đại**